

Số: /QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cho phép sử dụng thêm con dấu trong giải quyết thủ tục hành chính
tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Ninh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 99/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý và sử dụng con dấu;

Căn cứ Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện;

Căn cứ Nghị định số 56/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, Nghị định số 99/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 về quản lý và sử dụng con dấu, Nghị định số 137/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 quy định về quản lý, sử dụng pháo;

Căn cứ Nghị định số 58/2026/NĐ-CP ngày 13 tháng 02 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện; quản lý và sử dụng con dấu; quản lý, sử dụng pháo; quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật cư trú, luật căn cước;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh tại Tờ trình số 402/TTr-VP ngày 23 tháng 3 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép các cơ quan, đơn vị sử dụng thêm con dấu theo quy định (từ con dấu thứ hai trở lên) để phục vụ công tác giải quyết thủ tục hành chính.

(Có Phụ lục danh sách các cơ quan, đơn vị kèm theo)

Điều 2. Nguyên tắc sử dụng con dấu

1. Con dấu được sử dụng thêm chỉ để giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và Điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC trực thuộc.

2. Không sử dụng con dấu này cho văn bản chỉ đạo, điều hành, văn bản nội bộ hoặc các giao dịch hành chính khác nằm ngoài phạm vi giải quyết thủ tục hành chính quy định tại khoản 1 Điều này.

3. Việc quản lý, bảo quản và sử dụng con dấu phải tuân thủ đúng quy định tại Nghị định số 99/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016, Nghị định số 56/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2023, Nghị định số 58/2026/NĐ-CP ngày 13 tháng 02 năm 2026 của Chính phủ và các văn bản pháp luật có liên quan.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc sở, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị được sử dụng thêm con dấu có trách nhiệm ban hành Quy chế quản lý và sử dụng con dấu, phân công cán bộ chịu trách nhiệm, thực hiện đăng ký mẫu dấu theo quy định. Chủ động phối hợp với Công an tỉnh để hoàn thiện hồ sơ liên quan và thực hiện thủ tục đăng ký thêm con dấu theo đúng quy định của pháp luật.

2. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh có trách nhiệm phối hợp bố trí điều kiện bảo đảm an toàn trong việc quản lý, sử dụng con dấu tại Trung tâm; theo dõi, kiểm tra, tổng hợp tình hình thực hiện; kịp thời báo cáo UBND tỉnh khi phát sinh vướng mắc.

Điều 4. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Giám đốc sở, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- + LĐVP, các phòng, ban, đơn vị;
- + Lưu: VT, TTPVHCC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Mai Sơn

Phụ lục
DANH SÁCH CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ ĐƯỢC SỬ DỤNG THÊM
CON DẤU TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
(Kèm theo Quyết định số/QĐ-UBND ngày/4/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh)

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Số lượng con dấu được sử dụng thêm	Ghi chú
1	Sở Nội vụ	01	
2	Sở Tài chính	01	
3	Sở Xây dựng	Tối đa 02	Theo đề xuất thực tế
4	Sở Công Thương	01	
5	Sở Giáo dục và Đào tạo	01	
6	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	01	
7	Sở Y tế	01	
8	Sở Khoa học và Công nghệ	01	
9	Sở Tư pháp	01	
10	Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh	Tối đa 02	Theo đề xuất thực tế
11	Sở Nông nghiệp và Môi trường	01	
12	Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường	01	
13	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường	01	